



Số: 10/2024/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 24 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II, Phụ lục VI ban hành kèm theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II, Phụ lục VI ban hành kèm theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Phú Thọ:

1. Bổ sung phụ lục II - Máy móc thiết bị chuyên dùng lĩnh vực khoa học và công nghệ (Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh) như sau:

STT	Chủng loại	ĐVT	Số lượng tối đa
III	Trung tâm ứng dụng và Thông tin KHCN		
7	Máy lọc rượu Model: NSV-60L	Cái	01
8	Hệ thống nhà màng 1000 m ²	Hệ thống	01
9	Hệ thống súng phun sơn bột (công suất 600g/phút)	Hệ thống	01
10	Cabin Sơn hai vị trí	Hệ thống	01
11	Lò sấy gia nhiệt HANYOUNG NUX	Hệ thống	01
12	Máy nén khí HS-30A	Cái	01
13	Thiết bị máy cắt Plasma CNC KINGCUT 2060	Cái	01
14	Nguồn cắt Plasma HyperTherm Power max 105	Cái	01
15	Cầu trục dầm đơn 03 tấn	Hệ thống	01
16	Máy nén khí Compac 37P	Cái	01

2. Bổ sung phụ lục VI - Máy móc thiết bị chuyên dùng lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội (Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh) như sau:

STT	Chủng loại	ĐVT	Số lượng tối đa
I	Trung tâm điều dưỡng người có công		
31	Máy rửa khay, bát, đĩa công nghiệp băng tải 2 khoang	Cái	1
32	Tủ sấy khay bát đĩa công nghiệp 1 lớp cánh kính	Cái	1
33	Máy phát điện	Cái	1
34	Bảng led ma trận	Cái	1
35	Tủ lạnh to	Cái	2

36	Bình đun nước nóng bằng điện 100 lít	Cái	2
37	Tủ đựng loa đài, âm ly	Cái	2
38	Bàn bi a	Cái	2
39	Bàn bóng bàn	Cái	2
40	Giường tập phục hồi chức năng	Cái	5
41	Máy đo thân nhiệt	Cái	10
42	Thiết bị xoay eo	Cái	4
43	Thiết bị chèo thuyền	Cái	4
44	Đạp xe tựa lưng	Cái	4
45	Thiết bị đẩy tay	Cái	4
46	Xe đạp tập 609	Cái	3
47	Xe đạp tập 243	Cái	3
48	Xe đạp tập 906	Cái	14

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 5 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH4(150b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Trọng Tấn